

Số: 189/2019/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 25 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 442/TLST-VHNGĐ ngày 01/10/2019, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Trần Đỗ Hồng V, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ M, Khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

2. Ông Hà Quốc P, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ L, Khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Đỗ Hồng V và ông Hà Quốc P tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được UBND xã P, huyện T (nay là phường P, thị xã P) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 79, quyển số 01/2004 ngày 29/09/2004 nên hôn nhân giữa bà V và ông P là hợp pháp.

Thời gian đầu, bà V và ông P sống với nhau hạnh phúc. Tuy nhiên, đến năm 2017 hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng luôn trong tình trạng căng thẳng.

Nhận thấy mâu thuẫn trong hôn nhân giữa bà Trần Đỗ Hồng V và ông Hà Quốc P quá trầm trọng không thể hàn gắn được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên Tòa án chấp nhận cho bà Trần Đỗ Hồng V và ông Hà Quốc P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Đỗ Hồng V và ông Hà Quốc P có 03 con chung là: cháu Hà M, sinh năm 2006; cháu Hà Quốc M, sinh năm 2009, cháu Hà

Đình P, sinh năm 2013; Bà V và ông P thỏa thuận: Sau khi ly hôn, bà V là người trực tiếp nuôi dưỡng 03 con đến tuổi trưởng thành. Ông P cấp dưỡng nuôi là 4.100.000đ/tháng/03con, cụ thể: cháu Hà M là 1.100.000 đồng/tháng; cháu M và cháu P mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành.

Thời gian ông P gửi tiền cấp dưỡng cho bà V là từ ngày 05 đến ngày 10 hàng tháng bằng hình thức chuyển khoản hoặc gửi trực tiếp.

Sau khi ly hôn, ông Hà Quốc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Bà Trần Đỗ Hồng V và ông Hà Quốc P phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0001660 ngày 26/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, bà V và ông P đã nộp xong lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Đỗ Hồng V và ông Hà Quốc P thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 79, quyển số 01/2004 do UBND xã P, huyện T (nay là phường P, thị xã P) cấp ngày 29/09/2004 không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực*).

- Về con chung và cấp dưỡng: Bà Trần Đỗ Hồng V và ông Hà Quốc P cùng thỏa thuận giao cháu Hà M, sinh ngày 27 tháng 01 năm 2006; cháu Hà Quốc M, sinh ngày 18 tháng 02 năm 2009, cháu Hà Đình P, sinh ngày 19 tháng 02 năm 2013 cho bà Trần Đỗ Hồng V trực tiếp nuôi dưỡng 03 con đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Ông P cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 4.100.000đ/tháng/03con, cụ thể: cháu Hà M là 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng)/tháng; cháu Hà Quốc M và cháu P mỗi cháu là 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành. Thời gian ông P gửi tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà V là từ ngày 05 đến ngày 10 hàng tháng bằng hình thức chuyển khoản hoặc gửi trực tiếp.

Sau khi ly hôn, ông Hà Quốc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Bà Trần Đỗ Hồng V và ông Hà Quốc P phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0001660 ngày 26/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, bà Vân và ông P đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TX Phú Mỹ;
- UBND phường Phước Hòa;
- Chi cục THADS TX Phú Mỹ;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Xuân Hưng